

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS-ST
Ngày 29 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Thê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hào

Ông Nguyễn Tất Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65 ngày 02 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Phú L** - sinh ngày 17/9/1987 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: xóm K, xã H, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Phú H và bà Nguyễn Thị D; Vợ (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền sự: không; Tiền án: ngày 15/11/2017 bị TAND huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thi hành hình phạt chính xong vào ngày 27/4/2019; Bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/4/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Tất T** - sinh ngày 02/9/1996 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: Nguyễn Phi L. Nơi cư trú: xóm 4 xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Tất Đ và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền sự, tiền án: không; Bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/4/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 08/4/2020, khi đang phối hợp với Công an thị trấn Đô Lương tuần tra kiểm soát trên tuyến đường đê thuộc khối 7 thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Công an huyện Đô Lương đã tiến hành kiểm tra hành chính 2 đối tượng (là Nguyễn Tất T và một người tên Đông) đang ngồi bên đường nhưng cả hai không mang giấy tờ tùy thân. Ngay lúc đó, Tổ công tác phát hiện thấy Nguyễn Phú L điều khiển xe moto đi đến có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì L tăng ga bỏ chạy nhưng Tổ công tác đã kịp thời không chế bắt giữ. Quá trình bắt giữ, L đã vứt xuống đất 2 gói nhỏ bằng nilông trong suốt, kích thước 4x5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy và đã bị Tổ công tác thu giữ. Lợi dụng sơ hở lúc bắt giữ L, Đông đã bỏ trốn. Các tang vật bị thu giữ tại hiện trường gồm: 02 gói nhỏ bằng nilông trong suốt, kích thước 4x5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng + 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37fw màu vàng gắn sim số 0984.580506 của Long + 01 điện thoại di động hiệu SamsungGalaxy J7 Prime màu đen gắn sim số 0342.263999 của Nguyễn Tất T + 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ đen không gắn biển kiểm soát có số khung RLHJA3909HY727091, số máy JA39E-0706919. Vật chứng được niêm phong theo quy định.

T và L được đưa về tạm giữ tại trụ sở Công an huyện Đô Lương vào đêm ngày 08/4/2020; lập biên bản xác định khối lượng và lấy mẫu giám định vào ngày 09/4/2020. Kết quả số chất bột màu trắng trong 2 gói nilông thu giữ được có tổng khối lượng 0,905g; lấy toàn bộ mẫu gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An để giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số 60 ngày 11/4/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương.

Tại Kết luận giám định số 509/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 15/4/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Phú L và Nguyễn Tất T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Phú L và Nguyễn Tất T có tổng khối lượng là 0,905g. Hoàn trả toàn bộ mẫu giám định còn lại sau quá trình giám định.*

Quá trình điều tra, Nguyễn Phú L khai nhận: số ma túy các bị cáo tàng trữ và bị thu giữ ngày 08/4/2020 có nguồn gốc mua của đối tượng nữ tên Tâm

(Hiền) tại thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An với giá 1.000.000 đồng trước khi bị bắt quả tang; bị cáo sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37fw màu vàng gắn sim số 0984.580506 để liên lạc mua ma túy từ đối tượng Tâm. Số tiền mua ma túy là tiền góp của 2 người gồm: L (200.000 đồng), T (800.000 đồng). Chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ đen là xe do T đưa cho L đi mua ma túy.

Nguyễn Tất T khai nhận: ngày 08/4/2020, T góp 500.000 đồng cùng với 300.000 đồng của bạn nghiện ma túy tên Vượng (người ở xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An) và liên lạc bằng chiếc điện thoại di động hiệu SamsungGalaxy J7 Prime màu đen gắn sim số 0342.263999 nhờ Nguyễn Phú L mua hộ ma túy. T mượn xe moto không gắn biển số của anh Nguyễn Văn Hòa (trú tại xóm 5 xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An) đi cùng với người thanh niên tên Đông (trú tại xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An) đến khu vực đê thuộc khối 7 thị trấn Đô Lương để gặp Long giao tiền mua ma túy. Trong lúc ngồi chờ L mua ma túy về, T và Đông đã bị Công an kiểm tra hành chính; Đông bỏ trốn còn T và L thì bị bắt giữ đưa về trụ sở Công an huyện Đô Lương cùng với số ma túy mà L vừa mua được.

Ngày 01/7/2020, cơ quan điều tra đã chuyển số vật chứng cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương bảo quản gồm: 2 vỏ bao nilong, vỏ phong bì niêm phong ban đầu, số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37fw màu vàng gắn sim số 0984.580506 của Long, 01 điện thoại di động hiệu SamsungGalaxy J7 Prime màu đen gắn sim số 0342.263999 đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư màu nâu có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia.

Qua xác minh đã xác định được chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ đen số khung RLHJA3909HY727091, số máy JA39E-0706919 có BKS 37E1-34216 là tài sản mua trả góp của anh Nguyễn Văn Hòa (hiện chưa thanh toán hết tiền mua xe), biển kiểm soát đang do người bán xe cầm giữ. Ngày 21/6/2020 Cơ quan điều tra trả lại xe moto trên cho anh Hòa quản lý.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS-ĐL ngày 30/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo L có cha là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L mức án từ 22 tháng đến 25 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng là tiêu hủy số ma túy còn lại và vỏ bao nilong gói ma túy ban đầu, phong bì thư niêm phong ban đầu; sung vào ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động của các bị cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/4/2020, tại khu vực đề thuộc khối 7 thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn Phú L và bị cáo Nguyễn Tất T đang tàng trữ 0,905g ma túy (Methamphetamine) với mục đích để sử dụng thì bị Tổ tuần tra Công an huyện Đô Lương phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Phú L và Nguyễn Tất T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương để xác định tội danh và khung hình phạt đối với các bị cáo.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến hoạt động quản lý nhà nước về phòng chống ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của nhân loại; trở thành vấn đề nhức nhối trong đời sống cộng đồng. Ma túy đã hủy hoại đời sống con người, làm suy thoái nòi giống, làm xói mòn các giá trị văn hóa gia đình, đạo đức xã hội và là nguồn gốc, nguyên nhân, tiềm tàng phát sinh nhiều loại tội phạm, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ. Bị cáo L phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm (tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự) và là người chủ động tiếp cận nguồn ma túy, trực tiếp tàng trữ ma túy và cung cấp ma túy cho cả hai cùng sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự chính, cao hơn bị cáo T. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tuy nhiên cần xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo (là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự); bố bị cáo L là người có công với cách mạng (là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự) nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo sớm trở về làm công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: số ma túy sử dụng vào mục đích giám định kỹ thuật hình sự đã hết nên không xem xét; số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành cùng với 02 vỏ bao nilong gói ma túy (vật mang dấu vết tội phạm) và phong bì thư niêm phong vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu OPPO A37fw màu vàng trắng, 01 điện thoại di động hiệu SamsungGalaxy J7 Prime màu đen là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy để tàng trữ sử dụng nên cần sung vào ngân sách nhà nước. Sim số 0984.580506, số 0342.263999 kèm theo điện thoại dùng liên lạc mua ma túy đã khóa nên cần tiêu hủy.

Chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ đen (có BKS 37E1-34216) đã được trả lại cho anh Nguyễn Văn Hòa quản lý là đúng pháp luật do anh Hòa không có lỗi trong việc để các bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy.

Vấn đề khác: Người phụ nữ tên Tâm (Hiện) theo lời khai của bị cáo L là người đã bán ma túy cho các bị cáo nhưng hiện không có mặt tại địa phương; người thanh niên tên Vượng theo lời khai của bị cáo T là người góp 300.000 đồng mua ma túy và người thanh niên tên Đông có mặt tại thời điểm các bị cáo đang trong quá trình thực hiện hành vi tàng trữ ma túy đã được cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không rõ danh tính nên không xác định được mức độ liên quan của những đối tượng này trong vụ án. Hiện cơ quan điều tra vẫn tiếp tục xác minh xử lý sau.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phú L** và bị cáo **Nguyễn Tất T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Nguyễn Phú L 02 (Hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 08/4/2020.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Nguyễn Tất T 01 (Một)** năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 08/4/2020.

- Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tiêu hủy: số ma túy còn lại, 02 vỏ bao nilong, phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu và 2 sim điện thoại số 0984.580506, số 0342.263999.

Sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37fw màu vàng trắng, 01 điện thoại di động hiệu SamsungGalaxy J7 Prime màu đen.

(Các vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương và được phản ánh tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2020).

- Về án phí: áp dụng Điều 136, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phú L và bị cáo Nguyễn Tất T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Đô Lương;
- CQTHAHS huyện Đô Lương;
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hồng Thế